TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TĨNH GIA** **TỈNH TH HÓA** Bản án số:160 /2017/HSST Ngày: 14/12/2017	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TĨNH GIA, TỈNH TH HOÁ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Ông Nguyễn Quốc Đạt

- *Các Hội thẩm nhân dân*: 1. Ông: Nguyễn Quang Học

2. Ông: Mai Đức Danh

- *Thư ký ghi biên bản phiên toà*: Bà Lương Thị Cúc – Thư ký TAND huyện TG, Th

- *Đại diện VKSND huyện Tĩnh Gia tham gia phiên toà*: Ông Lê Văn Thiện - Kiểm sát V

Ngày 14 tháng 12 năm 2017, tại Hội Tr xét xử TAND huyện TG, tỉnh TH. TAND huyện Tĩnh Gia đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 152/2017/HSST ngày 13/10/2017 đối với bị cáo:

1. LÊ MINH TH – Sinh năm: 1986; Nơi ĐKHKTT và nơi ở hiện nay: Thôn 10, Xã NL, huyện TG, tỉnh TH; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 12/12; Con ông: Lê Văn S – Sinh năm 1957; Con bà: Lê Thị H – Sinh năm 1958; Vợ: Vũ Thị V – Sinh năm: 1993; Có 02 con sinh năm 2012 và 2017; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 27/4/2005 bị TAND huyện Tĩnh Gia xử phạt cảnh cáo về tội "trộm cắp tài sản". Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18/5/2017 đến ngày 09/10/2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn "Bảo lĩnh" – Có mặt tại phiên toà.

2. Người bị hại: anh Nguyễn Văn Tr – Sinh năm 1984

HKTT: Thôn 9, Xã NL, huyện TG, Th.

Ủy quyền cho vợ là: Chị Đậu Thị H

NHẬN THẤY

Bị cáo Lê Minh Th bị VKSND huyện Tĩnh Gia truy tố hành vi phạm tội như sau:

Năm 2014 Lê Minh Th và chị Đậu Thị H ly hôn, hai người có một con chung, chị H đang trực tiếp nuôi dưỡng. Hiện Lê Minh Th đã kết hôn với chị Vũ Thị V còn Đậu Thị H đã kết hôn với anh Nguyễn Văn Tr.

Khoảng 19h ngày 26/01/2017, Th và vợ là Vũ Thị V đến nhà chị H và anh Tr để thăm con chung, trong quá trình nói chuyện giữa hai bên có xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau về việc cấp dưỡng nuôi con nên vợ chồng Th ra về. Về đến nhà do bực tức nên Th có gọi điện cho Nguyễn Văn L, sinh năm 1991 tại thôn 4, xã H A, huyện TG, Th nói "anh bị đánh ngoài thôn 9, ra đây với anh". Một lúc sau thì L đi xe máy chở theo chị Nguyễn Thị Hòa, sinh năm 1994 đến, Th nói với L đi cùng mình ra nhà vợ cũ ngoài thôn 9, L đồng ý rồi đi theo Th, đi được khoảng 500m thì Th vào nhà và nói với anh Hoàn "ra thôn 9, anh nhờ tý". Nghe vậy H lên xe máy của Th và cùng nhóm của Th đi đến nhà anh Tr. Trên đường đi Th tiếp tục gọi điện cho anh Lê Văn Đông nói "anh bị đánh ngoài thôn 9, mi ra đây với anh, anh bị đánh ở nhà vợ cũ".

Đến khoảng 21h cùng ngày thì Th cùng L đi qua sân nhà anh Đậu Văn B là anh ruột của chị Đậu Thị H. Khi Th và L đi qua sân thì anh B hỏi "bay lên đây làm chi"; L trả lời "thích lên được không" rồi dùng tay xô đẩy anh B còn Th tiến lại phía nhà anh Tr, đập cửa tôn gọi anh Tr ra ngoài nói chuyện. Gọi xong Th quay lại chỗ L và anh B đang xô xát với nhau, Th dùng tay phải đấm vào mặt anh B rồi cùng L chạy ra ngoài. Lúc này chị H mở cửa chạy ra ngoài chửi bới, Th nhặt một cục gạch cớm ném chị H nhưng không trúng. Tiếp đó anh Tr từ trong nhà chạy ra, tay cầm một đoạn tuýp bằng kim loại dài khoảng 92cm, loại phi 21, màu trắng kẽm tiến về phía Th, thấy vậy Th, L và chị V bỏ chạy. Anh B cũng cầm theo một tấm ván dài 146cm, nơi rộng nhất 21cm, nơi hẹp nhất 18cm, dày 2cm chạy cùng Tr lùa đuổi theo Th, thì Hoàn và Đông chạy lại can ngăn, chị V cũng ngăn anh B lại còn Th thì quay lại giằng co với Tr Th tuýp còn L lao vào dùng tay chân đấm đá nhiều cái vào mặt và thân thể anh Tr. Bị đánh anh Tr choáng váng và thả Th tuýp ra Th cầm lấy Th tuýp và đập nhiều cái vào đầu, mặt và thân thể của anh Tr. Lúc này B lao đến dùng tấm ván đánh vào vai trái Th, anh H chạy lại đẩy anh B ra. Thấy anh Tr chảy nhiều máu nên Th và L không đánh nữ mà bỏ ra về.

Sau khi gây án xong L bỏ trốn khỏi địa phương, hiện chưa bắt giữ được nên Cơ quan điều tra tách ra điều tra sau khi bắt được L.

Ngày 10/4/2017, Trung tâm pháp y tỉnh Th Hóa đã có kết luận giám định số 111/2017/TTPY kết luận: tỷ lệ tổn hại cơ thể do thương tích gây nên đối với Nguyễn Văn Tr là 13%.

Tại bản cáo trạng số 153/CT-KSĐT-VKS ngày 13/10/2017 của VKSND huyện Tĩnh Gia đã truy tố Lê Minh Th về tội: *"Cố ý gây tH tích"*. Tại phiên tòa VKS vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX:

- Áp dụng: Khoản 2 Điều 104; điểm b, p, q khoản 1, 2 Điều 46, Điều 60 BLHS.

- Xử phạt Lê Minh Th từ 24 đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng.

- Về dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện của các bên

- Án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST.

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận; Trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của KSV, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa bị cáo Lê Minh Th đã thừa nhận: Do mâu thuẫn về việc cấp dưỡng nuôi con chung với chị Đậu Thị H là vợ cũ của mình và anh Nguyễn Văn Tr là chồng mới của chị H nên tối ngày 26/01/2017, Th đã rủ Nguyễn Văn L là em họ mình đến nhà chị H và anh Tr để gây sự. Tại đây L đã dùng tay, chân đấm đá vào người anh Tr còn Th sau khi đã giằng lấy được tuýp kím loại thì dùng ống tuýp đánh nhiều phát vào đầu và người anh Tr gây tH tích cho anh Nguyễn Văn Tr 13%. Sau khi gây án Nguyễn Văn L đã bỏ trốn khỏi địa pH.

Tại phiên tòa bị cáo nhận tội, không có ý kiến tranh luận gì với đại diện VKS, đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà hôm nay. Do vậy, HĐXX có đủ cơ sở khẳng định VKSND huyện Tĩnh Gia truy tố Lê Minh Th phạm tội "Cố ý gây thương tích" là hoàn toàn chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 104 BLHS.

Xét tính chất,mức độ, hành vi vụ án: Hiện nay trên địa bàn huyện T G, hành vi gây tổn hại sức khỏe cho người khác do những mâu thuẫn nhỏ thường xuyên xảy ra với chiều hướng ra tăng vì vậy việc điều tra, truy tố và đưa ra xét xử đối với bị cáo Lê Minh Th là cần thiết và đúng pháp luật. Xuất phát từ việc mâu thuẫn với chị Đậu Thị H và anh Nguyễn Văn Tr về việc cấp dưỡng nuôi con do bực tức nên Lê Minh Th đã gọi thêm Nguyễn Văn L đến nhà anh Nguyễn Văn Tr để gây sự. Lúc này anh Tr ở trong nhà thấy vợ mình và Th đang cãi nhau nên mới cầm theo ống tuýp kim loại ra và tiến về phía Th, lúc này Th mới bỏ chạy sau đó quay lại giằng co ống tuýp với Tr, được sự giúp đỡ của L nên Th mới lấy được ống tuýp từ tay Tr và dùng ống tuýp đánh nhiều phát vào người Tr . Hành vi và hậu quả mà bị cáo gây ra đã ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng của anh Tr, ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn. Hành vi của bị cáo mang tính bột phát, không có sự chuẩn bị hung khí từ trước. Song cũng cần lên cho bị cáo một hình phạt tương xứng với hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cần phải lên cho bị cáo một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của mình.

Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ của các bị cáo: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng, tiền án, tiền sự không. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thật thà khai nhận về hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải nên đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho người bị hại. Người bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra bị cáo còn được Cơ quan điều tra Công an huyện Tĩnh Gia xác nhận đã giúp cơ quan điều tra phá được một vụ án và được chính quyền địa phương cũng như người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt vì vậy khi lượng hình bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ tại các điểm b, p, q khoản 1, 2 Điều 46 BLHS, bị cáo có nơi cư trú ổn định. Xét thấy tuy bị cáo đã bị Tòa án huyện Tĩnh Gia xử phạt cảnh cáo về tội "Trộm cắp tài sản" vào năm 2005 nhưng bị cáo đã nhận thức rõ được hành vi phạm tội của mình, luôn cố gắng cải tạo bản thân, phạm tội lần này một phần do bức xúc với hành động của chị H và anh Tr. Cân nhắc các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ, đối chiếu với hướng dẫn của Nghị quyết số 01/2013 của Hội đồng thẩm phán TAND TC, hướng dẫn áp dụng Điều 60 BLHS thấy chưa cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa pH cũng đủ để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

- ***Xét về vật chứng:*** Cần tịch thu tiêu hủy: một tấm ván dài 146cm hiện đang lưu giữ tại kho chi cục THADS huyện Tĩnh Gia theo phiếu nhập kho số NK2018/15 ngày 26/10/2017.

Xét về phần bồi thường dân sự: Việc bồi thường đã được bị cáo cùng với người được người bị hại ủy quyền đã thỏa thuận xong về số tiền bồi thường là 45 triệu. Hai bên đã thực hiện xong phần bồi thường và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử cần công nhận việc bồi thường đã xong. .

Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của Pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Lê Minh Th phạm tội "Cố ý gây thương tích".

1. Áp dụng: Khoản 2 Điều 104; điểm b, p, q khoản 1, khoản 2 Điều 46; Khoản 1, 2 Điều 60 BLHS.

- Xử phạt: Lê Minh Th 24 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 48 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho chính quyền UBND Xã NL, huyện TG, tỉnh TH giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Tr hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

- **Về phần dân sự:** Công nhận việc bồi thường dân sự đã xong.

- **Về vật chứng**: Áp dụng Điều 41 BLHS; Điều 76 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy: một tấm ván dài 146cm hiện đang lưu giữ tại kho chi cục THADS huyện Tĩnh Gia theo phiếu nhập kho số NK2018/15 ngày 26/10/2017.

- **Án phí:** Áp dụng Điều 99; 231; 234 BLTTHS; Điều 3; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án, mỗi bị cáo phải chịu 200.000^{đ} tiền án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo vắng mặt người bị hại. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết bản án.

Tr hợp bản án được thi hành tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Th Hoá;
- VKSND huyện Tĩnh Gia;
- Công an huyện Tĩnh Gia;
- Chi cục THADS huyện Tĩnh Gia;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Quốc Đạt